

Số: 60/2023/QĐST-DS

C, ngày 01 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 360/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn: Ngân hàng V.*

Trụ sở: số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Văn H – Phó giám đốc Phòng giao dịch K(Theo giấy uỷ quyền số 270/NHN_O.CB-TA ngày 19/6/2023).

** Bị đơn: Ông **Tổng Thành T1**, sinh năm 1968*

Địa chỉ: ấp C1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1970

- Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1968

- Bà **Phan Thị S**, sinh năm 1968(chết)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Bà Nguyễn Ngọc M, ông Nguyễn Ngọc H.

- Anh **Tổng Thành T2**, sinh năm 1993

- Anh **Tổng Thành L**, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: ấp C1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Bà M, ông H, anh T2, anh L vắng mặt tại ngày hòa giải, có văn bản xác nhận ngày 20 và 24 tháng 7 năm 2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Tổng Thành T1 và bà Nguyễn Ngọc M đồng ý trả cho Ngân hàng V số tiền vốn 23.800.000đồng và 7.772.556 đồng tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 13/7/2023. Thời gian trả mỗi tháng trả 5.000.000đồng đến khi xong nợ. Việc trả tiền vào ngày 01 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện việc trả tiền từ ngày 01/8/2023.

Nếu ngày 01 dương lịch hàng tháng trùng vào nghỉ theo Luật lao động thì việc trả tiền thực hiện vào ngày làm việc kế tiếp.

- Kể từ ngày tiếp theo ngày 13/7/2023 ông T1, bà M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 6902-LAV-201614251 ngày 11/11/2016 giữa Ngân hàng V với ông Tổng Thành T1 đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Trường hợp trong hợp đồng cho vay đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay tiền thì lãi suất mà khách hàng vay tiền phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Nếu ông T1, bà M vi phạm nghĩa vụ trả tiền dù chỉ 01 lần thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ mặc dù chưa tới thời hạn trả tính từ thời điểm ông T1, bà M vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

-Về án phí: Ông Tổng Thành T1 và bà Nguyễn Ngọc M chịu 789.313 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng 787.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0012626 ngày 22/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo

quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH